

ABONNEMENTS
 EN INDOCHINE

 Par an... 5\$00
 Six mois... 3.00
 Par feuille. 0.10

GIÁ MUA

 Mỗi năm... 5\$00
 Sáu tháng... 3.00
 Từ tờ... 0.10

NÔNG-CO MIN-DAM
CAUSERIES
 SUR
L'AGRICULTURE
 ET
LE COMMERCE
ANNONCES
*A traiter avec le
 Gérant, le meilleur
 marché possible.*
GIÁ LỜI RAO
*Tính với Chủ,
 rẻ hơn hết.*
M. CANNAVAGGIO

 DIRECTEUR
 PROPRIÉTAIRE

M. LƯƠNG-KHẮC-NINH

 CHÁNH CHỦ-BÚT
 VÀ QUẢN-LÝ TỜ NHỰT TRÌNH

BUREAUX : TAI ĐƯỜNG Espagne số 86 — SAIGON
SOMMAIRE

- | | |
|---|---|
| 1 ^o Cẩn tư. | 9 ^o Trung-quốc tân văn. |
| 2 ^o Nghệ thuật. | 10 ^o Thơ bèn Đại-pháp. |
| 3 ^o Thái. | 11 ^o Lễ tiền bành. |
| 4 ^o Luận thời nhơn tồn ích. | 12 ^o Kim-vân-Kiều giải nghĩa. |
| 5 ^o Trồng dâu để tâm dật tợ. | 13 ^o Khố Phạm đại-nhơn. |
| 6 ^o Mía vàng. | 14 ^o Nban đàm. |
| 7 ^o Vạn bang thời sự. | 15 ^o Du hí thuyết (Tiếp theo). |
| 8 ^o Âu-châu binh cách. | |

LỜI RAO CẢN KIẾP

Những vị nào phụ điền, và văn nhơn tài tử, có gửi bài đến, ấn hành hoặc không ấn hành, tùy theo trí xét của Chánh-chủ-bút, còn tờ giấy ấy không trả lại, và cấm không ai đặng gửi thơ phat; có gửi cũng bỏ không thâu. Còn vị nào muốn mua, xin gửi mandat-poste tới và biên dịch danh bôn quán cho rõ. Còn ai muốn hỏi việc chi, xin hãy để con niêm thêm trong thơ mới có trả lời. Xin xem kỹ.

NÔNG-CỒ MÍN-BÀM

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng

Ở ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION

(Xuất nhập bất cấm)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-tỉnh, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt làm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhận hạt thủy xoàng, cà rá, giầy chuyền đeo cổ, médailles và médaillons nhiều kiểu lạ và hạt thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô tử tế.

I. GUINTOLI.

TIỆM CÔNG-NGHỆ FRANÇOIS NAM

THỢ SỬA MÁY

126-128, Rue Pellerin, 126-128

SAIGON

Ông B. Bazerque cựu sếp coi máy
BẮT VẬT TRẠI KỸ-NGHỆ

Đồ máy móc, súng ống,
ống khóa đủ thứ, làm đồ cho
khắp cả Lục-châu.

Xe máy hơi lớn, xe hơi
hai bánh, xe máy đạp, ống
lầy nước chữa lửa đủ thứ,
máy lầy nước.

Sửa tù sắc, xe kéo bằng
sắt và bằng cây — Đồ phụ
tùng — Máy làm đồ nguội, lò
rèn, đúc sắt và đóng thau v.v.

Làm đồ cho Lục-châu y
theo họa đồ và kiểu vở.

Hiệp-Thành Hiệu

52, Rue Viénot (Chợ-mới) Saigon

Kính tỏ cùng chư-vị quý khách
Lục-châu đang rỏ, tại tiệm tôi có
bán đủ thứ đồ khí dụng, đinh,
dây-kẽm, cưa, khoan, đục, dũa,
các thứ đồ sắt vụn vụn. Cũng có
bán đồ gia dịch như đĩa, muống,
nĩa và casserole; đủ thứ bằng
sành và tráng sành (articles émail-
lés) đồ pha-ly, đồ thủy-tinh, savon
đủ thứ, có bán gạo, nước mắm,
thang, cũng có bán thơ, tuồng,
truyện, sách và giấy, viết, mực,
cho học-trò dùng.

Trông Lục-châu ai muốn hỏi
thăm giá cả và cách bán gửi đến
xứ làm sao, tôi sẵn lòng trả lời
lập tức chẳng sai. Xin chư-tôn
quan-cố, trước đến viếng tiệm tôi
một-khí, tôi sẵn lòng tiếp rước
quý khách, sau nữa giúp bạn
đồng-bang làm cho nên việc.

Chủ tiệm,

LÊ-KỶ-NGỘ cần khả

NÔNG-CỒ MÍN-BÀM

TIỆM THUỐC CHÁNH

Ông G. RENOUX, quan bảo chế hạng nhất ở đường Catinat và
đường Bonnard trước mặt rạp hát tây, SAIGON

RƯỢU THUỐC TRỊ BỆNH THIÊN THỜI

Elixir Anticholérique RENOUX

Đã nhiều năm rồi thiệt là hiệu nghiệm

CÁCH-DÙNG

Một là phải dự phòng trước :

Trong cơn có thời khí, muốn tránh khỏi bệnh dịch,
thì phải uống trước khi ăn cơm, một muống cà-phe
Facou Anticholérique, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hay là: Khi chữa bệnh :

Khí bị thiên thời rỏ (ầu tả nhiều lắm cùng là một
mới hết sức) người bệnh phải uống một muống cà-phe
Elixir Anticholérique, cứ một chận 10 phút đồng hồ thì
uống một muống hay là cách 5 phút cũng đặng.

Lại nữa, phải thoa rượu chổi cho nhiều cả mình
người bệnh. Rồi thì uống cà-phe hay là trà táo nóng,
phải pha rượu Rhum, rượu mạnh, hay là rượu Annam
cũng đặng.

Thuốc rượu *Elixir Anticholérique* là mạnh chữa bệnh
thiên thời lắm, lại làm cho người bệnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng
khí nào có bệnh thời khí mà trị.

Giá mỗi ve: 6 \$ 50

Có mua thuốc này phải coi cho kỹ cái tên **RENOUX**,
và hiệu con rồng có cầu chừng kéo lắm sự giả mạo.

PATE PECTORALE THOMAS

Thuốc này mùi thơm như mủ cây, tánh hay khử độc, lại hóa đàm, dễ trị bệnh sổ mũi nhức đầu, ho, đau-bụng, khản tiếng, siêng, vãn vãn.

Thư thuốc này mùi ngon ngọt luyện bằng nhiều-vị rất hay cho bệnh sổ mũi, nhức đầu, cùng các bệnh ho, đau cho bệnh nặng thể nào cũng phải hết.

Mỗi ngày uống chừng bảy tám miếng.

Giá mỗi hộp là : 0 \$ 50

Tại tiệm ông RENOUX là bảo chế y khoa tân sĩ và nhứt hạng bảo chế y sanh đường Catinat và Bonnard trước rạp hát tây có trữ thuốc này.



**THUỐC HOÀN
SANTAL SALOLÉ
THOMAS**

Thuốc này chế ra dùng trong các thuốc-địa mà thôi; trị bệnh lậu, đau bụng đái, đau bụng thiệt là thần hiệu, lại làm cho đường tiêu-tiện, đại-tiện được thông. Người Langsa ở lâu ngày nơi xứ phong-thổ nóng và người Bồn-quốc nên dùng thuốc này.

Mỗi ve giá : 1 \$ 50

Có một mình nhà Đại-dược-phòng RENOUX, ngang nhà bát-tây Saigon trữ bán mà thôi.

CẢN TỰ

Bồn-quán định chia Nông-cổ ra nhiều khoản cho vừa lòng chư khán quan :

- 1° Đại luận.
- 1^{bis} Canh-nông-thương-mãi.
- 2° Tin tức giặc Âu-châu.
- 3° Thời sự các nước.
- 4° Đông-dương tân-văn.
- 5° Lược trích các báo.
- 6° Sơu xuất tân kỳ.
- 7° Tin mùa màng, giá lúa, giá hàng, giá bạc.
- 8° Tự do điền đàng.
- 9° Thi tập.
- 10° Nhân đàm.
- 11° Thái đời.
- 12° Hề thuyết v. v.

Lần sau sẽ thêm các cuộc nên biết như phổ-thông-giáo-hóa, triết-

học, bát vật, hóa học v.v.

Bồn-quán xin chư-vị phụ diễn Nông-cổ cũng vui lòng với bồn-quán giúp tiếp theo, bồn-quán rất cảm nghĩa và phụng tặng báo chương, ngày sau có khá sẽ chẳng dám phụ ân tri ngộ các ngài.

Bồn-quán xin chư-vị khán quan, vị nào muốn hỏi thăm việc chi, bồn-quán sẽ hết lòng đáp từ, dầu khó thế mấy cũng sẽ làm cho vừa lòng luôn.

Bồn-quán sẽ chẳng sợ hao công tốn của chọn lựa nhiều tay tài ba lợi lạc đặng giúp vui cho bạn đồng bang.

Cúi xin chư-vị quân-tử Lục-châu quan cố.

Bồn-quán cảm khải.

NGHỀ BUÔN

Người sanh ra trong đời, ai ai đều đủ trí khôn cả thầy; hém một đếu, trí sanh sao dễ vậy; không muốn đời sửa cho sạch, cho sáng, cho trơn, cho tốt hơn, của thiên nhiên. Bởi vậy cho nên, người có hơn thua, dỗi dờ, là vậy đó. Hề ai thương siêng lo, sợ hổ, sợ hèn, sợ khờ, sợ thấp thua người ta, thì học thêm, dối mại trao tria tánh trí; dẫu rùi, trời sanh trí tời,

học nhiều cũng đời ra khôn; rùi trời cho trí khờ, học thêm sanh sáng. Bạn Bồn-quốc ơi! các vị thiều niên, đã lỡ với theo học chữ tây, đã năm mười năm rồi, mà chưa đặng vào trường nhì, mà có giấy chứng rằng học tại tràng sơ, mà con nhà đủ ăn mặt, thì chớ khá ở nhà thung dung, rành ròi mà làm chi; nếu người ở không ở nhưng quen, ròi sanh nhiều

Nhà thuốc RENOUX

đều tẻ, không hư danh, cũng hại tánh, không quây lớn, cũng quây nhỏ. Nếu làm người mà nghĩ rằng: «Quây chút đỉnh không hại.» Nói vậy sai lắm. Vua đời Hôn, Chiêu-liệt-đề, lúc gần thăng hà, có để lời dạy con là Hậu-chúa rằng: «Bắt dĩ thiên tiểu nhi bất vi, bất dĩ ác tiểu nhi vi chi.» (Chớ khá nói: phải nhỏ mà không làm, cũng chớ khá ngờ quây sớ mà làm.) Ấy đó vua thánh dạy con làm phải, dầu nhỏ mà cũng làm, quây tuy nhỏ, phải bỏ đi.

Vậy khuyên các vị thiếu niên, sẵn may, mà đặng hưởng của di âm, gia tài sự sản của cha mẹ để cho, thì ra sức bồi đắp làm thêm, mới là phải lý, chớ khá thầy sẵn có của cha, mà ăn chơi xài phí, không lo thì ắt là chịu thiệt hại về ngày sau, chẳng những bị hại mà thôi, mà lại bị chúng chế cười nhạo báng mình nữa, thì có vui chi.

Vậy khuyên anh em sẵn thể học đặng, mà rùi tuổi lớn, không vào tràng nhi đặng thì thưa với cha mẹ,

cho lên chỗ thành thị, kiếm làm công với nhà buôn lớn của người chủ-quốc, là Đại-pháp, đặng học cách bán buôn, mà nhưt là phải bền lòng cứng trí, chớ khá buồng lung, phóng tử, du hí du thực, theo các người đã hư rồi. Thì hại chớ cha mẹ; cứ quyết chí làm việc nhà buôn, lãnh lương đủ ăn đặng mà học cho rành, cách tính toán sổ sách về phép đại thương; hoặc đôi ba năm, hoặc năm bảy năm, học cho rõ rỏi, anh em bạn học ấy có trí đó, thì sẽ hiệp hùn với nhau lại, mà tính làm nhà buôn lớn, thiết lập cuộc giao mãi theo như những nhà buôn mình đã ở mà học đó. Nếu các vị thiếu niên mà hữu chí như lời tôi luận đây, thì tôi chắc là một ngày kia, người Bản-quốc ta sẽ làm nên đặng về sự đại thương, thì lúc ấy, của sanh ra chỗ mình, mới đặng dùng mà hưởng chung trong xứ; đặng như vậy có phước biết là dường nào. Xin anh em xét lấy.

Chủ-Bút.

THAI

2. — BẠCH NHỰT TIỂU THẦU, ĐỤNG ĐÀU KHAI ĐỐ.

Xuất ngữ nhứt danh.

Nhà thuốc RENOUX

Luận thời non tồn ích

Lời ngay thật tỏ cùng chừ hữu, bạn bần-bang hãy xét kỹ phải chăng; sanh làm người đang sống phải lâu xán, mỗi mỗi phải lo cho no, lo cho đủ; đặng no đủ lo làm thầy, lo làm chủ, hưởng thành thời, thì lo có lợi, lo có danh; có người lo mà biết xét xử đặng rành, xử ngay thật không ra gian vậy; cũng có người lo mà tánh gấp, tìm mưu sâu kế độc cho nên danh; trong nước ta mà dân vật chẳng đặng thuận, bởi nhiều bợn gặp lợi danh, mà hư việc; xét cho kỹ ít trang hiền triết, bởi vậy nên cuộc phải, chậm làm xong. Nay tôi luận đây, xin bạn bạn vui lòng, xem rồi xét mỗi lời cho rõ. Xứ Lục-tĩnh, ruộng phân đất cò, nước thuộc Tây sông lạng trời êm; mưa nắng thường, mà lạnh nóng không thêm; ăn dùng lắm, mà củi còm đều chẳng thiếu; nước chảy sông sâu đều thấu, cá tôm bọ lợn không ngại; đặng xứ này mà sánh với các nơi, ít chỗ đặng dễ ăn dễ ở; có khi tại rộng dùng nên ít sợ, chớ chi mà đói lạnh mới biết lo; như vậy là nào khác trẻ thơ, sẵn cha mẹ lo ăn nên không tính, sao? Nghĩ cho phải, may sanh đặng, tại nơi an tạnh, dễ làm ăn no đủ thì người khôn; sẵn của trời, đầy đủ sớm hôm, người sáu tĩnh, thành thời năm tới; lý cho phải, học văn minh thăng tới, làm cho ra người đứng bực thanh tần; sẵn Mậu-bang công dạy chuyên cần, sao mà mình đi nở,

bơ thờ không ngại; xét cho kỹ, thầy sẵn, của sẵn mà hư, là người dại; nước mạnh, nhà an mà sanh loạn, thật đũa ngu; xem đi xét lại mà coi, cũng là người, sao ưa chịu làm tù, cũng trên mặt mũi sao không kiên tâu xác; người Bản-quốc những người thông đạt, đều không ưa mấy kẻ hoang đàng; xét cho tường lòng rộng của Mậu-bang, đến đời mà; dân nghịch loạn, hãy còn chăm chế; thấy còn dại nên người trên không kể, rằng ít tên cho biết sợ rồi dung; nếu mà trên sẵn lúc giận lung; bản giết hết có ai mà cặng đặng; xét cho kỹ, chủ trên rộng khuyên dân đừng lơ-lãng, rằng ra công trên giúp nước, dưới đỡ nhà, làm sao cho phải mặt rắng người ta, người cho biết, phải làm sai bỏ. Đây tôi nhân lời cùng lớn nhỏ, những người dân ít học chưa biết khôn; dân nào còn làm thói du-côn, công cha mẹ sanh nuôi không kể, từ 18 đến chừng ba chục, đỡ đốt mà có tánh ngang tàng; không biết lo biết xét chỗ hệ quang, liều may mặt thân hình như của hổ; người ưa chịu thả trôi theo đảng lộ, đốn giết đồ đánh giết bộ hành; kể thì ưa làm bộ mặt lãnh, khi mở miệng mỗi câu đều chửi mắng; sửa tuôn mặt xem coi xúng xằng, lúc chưa gây đã làm bộ hành hung; làm con người không phải đũa khùng, áo bày ngực, quần xằng túm dích; mặt mày

Nhà thuốc RENOUX

sanh người lịch, mà sửa dáng như chim mèo; không can chi mà chọc mà kêu, coi bộ đáng không kể ai là lớn; mở miệng nói có gay có chớn, một không thông, hai chẳng thể thần chi. Có một đều vô phép kính khi, coi thân phận như cũi rêu như cỏ mục, thấy liều mạng, người khôn ai thêm chọc; để nghiêng ngang nên làm lúc phải mang tai, đưa thì mang tù tội hoai hoai, đưa thì bị chửa đâm mả mả; Các em trẻ ôi! bởi các trẻ xử việc đời còn dại, nên không lo không sợ tiếng người chê, ta phải

đây vì nước vì phe, người bôn quốc chịu hổ chung nên các nghĩa, em lớn nhỏ rủ mà sai siêng, ráng sửa mình tập nết cho khôn; làm con người chớ quá bôn chôn, biết hổ xấu mới nên người tốt; tuy rủ sanh là dốt, làm mà ăn siêng, dốt cũng an thân; tất chước chi mấy kẻ lẩn nhẩn; nhà nước ghét, có chết ai mà tiếc. Lời ta đây luận thiệt, nên lựa tiếng dễ nghe; bạn đồng văn hỏi chớ lời chê, vì thương bôn quốc, mới luận lời mà khuyến giáng đó.

Chữ Bửu.

Trồng dâu, đề tâm, dặt tơ

Trước khi lập hội « Dệt tơ Nam-kỳ », ông Bùi-quang-Chiêu, canh nông bác học sĩ, có đến « Đông-dương bác vật hội », trước mặt các quan lớn cùng các bà phu-nhân Langsa, diễn thuyết về sự trồng dâu đề tâm và dặt tơ.

Bốn quán ấn hành hết vào Nông-cổ-mín-đàm cho nông-nhơn Lục-châu rõ biết; nay người nước mình còn sơ lậu về nghề nghiệp ấy lắm, nên xem coi mà sửa sang ra mới; đặng có ngày tranh dành mới lợi đó với Trung huê.

Bốn-quán.

« Chư phu-nhân, Chư-tôn,

« Trước hết tôi xin chư phu-nhơn và chư-tôn cho phép tôi tỏ một ít lời khiêm cung, đặng tạ ơn chư phu-nhơn và chư-tôn đã có lòng hạ cố đến, làm nổi đám chiêu

này. Thấy vậy tôi há đi hy vọng tự đắc sao, vì các bà và các ông đến đây chẳng phải là trồng đi nghe một tay diễn thuyết lợi lạc kia, thường hay đến giữa hội cao minh này bàn luận việc kia việc nọ, dâu, các bà các ông bỏ công việc nhà, chịu khó mà đến đây chiêu này, là có ý tỏ lòng quan cố đến kẻ hữu chí, muốn làm việc phải, đó thôi.

Tôi rất cảm ơn các bà các ông về phần tôi và về phần bạn đồng bang tôi là các kẻ có lòng trợ lực cho xứ chúng tôi tấn hóa, giúp sức cho việc công ích mau thành.

Có lẽ tôi đâu cả gan dám đến đây mà luận một nghề chuyên môn rất khó, là nghề trồng dâu đề tâm cho chư vị cao minh nghe. Bởi rứa tôi cảm phiền, xin chư

phu-nhơn, chư-tôn chỉ thấy lòng thành tôi muốn sự công ích cho Nam-kỳ và Mậu-quốc mà dung túng cho tôi.

Vấn từ ngày chánh phủ Tân-trào mới đến chiếm cứ bôn bang, thì đã liên lo việc phát hưng nghề trồng dâu đề tâm rồi. Và chẳng thiệt tại giữa hội này, hồi nătu 1868, có người dặt thì sự luận bàn việc trồng dâu đề tâm. Các người ấy là chư hội viên « kỹ nghệ canh-nông hội », mà ai ai cũng đều còn nhớ đến là ông Turc, ông Corbigny, ông Henri, ông Bovet, ông Legrand de la Liraye, ông Luro, v. v. Tôi xin tóm tắt đó thôi, vì còn nhiều ông khác rất thông thạo lắm.

Nghề chuyên môn trồng dâu đề tâm, vấn các bà các ông đã rõ những điều đại khái, cho nên tôi chẳng dám lâu về đóng đả luận cho mất giờ ngày các bà các ông có lòng hạ cố chăm chi, chớ quả thiệt nghề trồng-dâu đề-tâm là một nghề rất có lý thú hơn hết trong hoàn cầu. Tôi chủ ý hôm nay luận đơn sơ, là ý tôi muốn cho các bà các ông rõ cách cử chỉ việc trồng dâu đề tâm là một cách thiệt hành, có thể làm cho nghề tơ lụa Nam-kỳ sẽ thịnh phát, làm cho bạn đồng bang tôi sẽ hưởng nhờ công ích của cuộc bầy về của chư vị thông minh Langsa đã làm cho nghề tơ lụa Pháp-quốc nổi danh và nhứt là nghề tơ lụa thành Lyon. Quả là một cuộc chương trình đề lộ mở mang nghề trồng dâu đề tâm tại xứ này, vì nghề ấy ở đây còn hẹp hòi, nên đáng cho ta phải ráng hết sức cố nhọc mới sẽ mau thành tựu cho.

Và chẳng nghề trồng dâu đề tâm ở ngoại bang thâm nhập vào Nam-việt hồi đời thế kỷ thứ mười sáu Chúa giáng sinh (năm 900), mà vì Nam-việt lắm lúc tang thương trong cuộc chánh trị nên phải biến cách nhiều.

Trong đời vua Lý-thái-Tổ (1010-1028) thì đã có lập thuế vườn dâu, qua đời vua kế-vị (1028-1045) đã tính bầy dặt lụa. Đến sau vua Gia-long là thái-tổ đời Nguyễn này hết lòng khuyến bảo dân chúng trồng dâu. Vua con là Minh-mạng kế vị dạy trong cung viện phải lo lập chỗ đề tâm, và dạy các quan trong chư tỉnh dục thúc nhơn dân chuyên nghề ấy.

Qua đời vua Tự-tức lại phá lần không lo đến, thậm chí lấy cớ mà dạy phải bỏ các chỗ đề tâm trong cung viện.

Vì sao vậy? — Chắc là vì ngài hay chữ lắm, nên không vụ đến cuộc Canh-nông kỹ nghệ chớ gì.

Tuy bị biến cách nhiều khi như vậy mặc lòng mà nghề trồng dâu đề tâm hồi còn lại và thịnh hành rất nhiều. Ấy là một điều làm cho ta biết nghề trồng dâu đề tâm trong xứ này đề lắm và người bôn bang có đủ bôn tánh về nghề ấy, nếu nghề trồng dâu đề tâm không được tấn phát thì là tại thiếu cách tổ diêm và đồ nghề sơ siêng mà thôi.

Ai ai cũng đều chán biết chúng tôi thiếu kỹ nghệ và ai ai cũng đồng chịu rằng phải lo phát hưng các nghề đã có sẵn trong xứ và lập thêm các nghề chưa có. Hai việc ấy thì Chánh-phủ mầu-quốc và

Nhà thuốc RENOUX

Nhà thuốc RENOUX.

Chánh-phủ thuộc địa có ý đã ưng chịu, vì khi tôi ở Pháp-quốc về đây đã đúng 5 tháng nay, thì tôi có hay rằng: Hạ-nghe-viện khi cho phép Chánh-phủ Đông-dương vay 90 triệu quan tiền thì có giao rằng Chánh-phủ Đông-dương phải dùng một phần tiền vay ấy mà lo mở mang cuộc giáo dục nghề nghiệp cho con nhà bần bang nhỏ, mà Chánh-phủ quân hạt cũng đã hết lòng lo lắng mở mang rồi.

Các nghề mà nên chỉ cho Chánh-phủ chăm nom là:

1° Nghề làm các món dùng theo kim thời: Như nghề dát, nghề mộc, nghề sắt, cơ xảo, điện khí v. v. Phải dùng các nghề ấy mà ỉnh hoặc trí khôn người An-nam, thúc dục cho đó ham nghề nghiệp đáng mà tranh lợi với khách-trú. Ấy là mục đích của các trường bá công bá nghệ Saigon, Biên-hóa, trường dạy máy móc Saigon v. v.

2° Nghề xảo kỹ (làm đồ khéo léo) mà Chánh-phủ phải lo đặt người cai quản cho mau thành tựu, như nghề cần ốc, thêu tiền, chạm trổ,

nghề lò gốm, nghề dát đồng thau vân vân.

3° Sau là nghề tơ lụa khác hơn các nghề kia vì có này: Trước hết nó là một nghề tạp mà độc lạc vì trong nghề ấy có trồng như trồng dâu, nuôi tằm, dề trứng, lại có kéo chỉ, quay tơ, dệt lụa hàng. Các nghề chuyên môn đều có sẵn trong xứ, tuy là không thịnh phát, chớ là liên niên có hoai.

Nếu Chánh-phủ chắt rằng hề xuất bạc tiền ra mà trợ lực cho các nghề khác mà sau trong xứ nhờ được thì Chánh-phủ cũng sẽ chắt rằng nếu xuất bạc ra mà tổ diêm cái nghề đã có sẵn trong xứ này theo cách kim thời, là nghề tơ lụa rất ám hạp bầm tánh Annam thì hề gì cũng thành tựu.

Vấn đề tổ ra đây là phải lo tổ diêm cho đúng cách, nghề tơ lụa, dụng các cuộc bên Pháp-quốc đã bày vẽ ra mà sửa soạn, thì sẽ làm được đồ tốt mà lại mau lạ.

BÙI-QUANG-CHIÊU.

(Sau sẽ tiếp theo).

HU'ÔNG TRUYỀN

MIA « VÀNG »

(Tiếp theo)

Khí trời, yển sáng, hơi nóng.

1° Cây mía « vàng » cần dùng khí trời, yển sáng và hơi nóng dặng mau đúng lứa. Vì đường là một vật cốt bởi thang với nước mà ra, y như lời luận ông Aimé

Girard, dầu là đường ở trong củ cải, hoặc là đường ở trong cây mía, cả thấy đều nhờ các vật thiên nhiên do theo lá mà sanh hóa ra đường, bởi ấy cho nên đường chẳng phải bởi ở dưới đất mà chun lên trong cây mía, vì mía hút nước phào vào mình thì nước phào ấy hóa ra nước mà thôi.

Nhà thuốc RENOUX

2° Khi các vật thiên nhiên ở ngoài không-trung do theo lá cây chun vào mình mía mà hóa ra đường rồi, thì đường ấy phải nhờ hơi nóng mặt trời mới mau thành, cây mía cũng nhờ hơi nóng mặt trời mà mau đúng lứa. Hễ lấy một cái ngọn mía mà thí nghiệm thì thấy rõ là này nằm chổng trên lá kia sấp lớp như cây quạt xếp vậy. Mới thấy thì lấy làm lạ, nằm chổng lớp như thế thì làm sao hút khí trời cho thông thả được nhiều kia. Song le lá mía đã dài mà lại điệu, nhờ vậy mà thấu khí trời dễ lắm. Bởi vậy nếu trồng mía dày và nhặt hàng, thì mía ít đường. Hễ lấy mấy cây mía ở hàng ngoài mà ép lấy đường riêng ra thì sánh với mấy cây mía giữa vườn, thì thấy rõ mía hàng ngoài được nhiều đường hơn mía ở giữa vườn. Bởi rứa hề muốn trồng mía thì phải trồng thưa hàng khoan khoái.

Muốn nước mía cho mau thành đường, thì phải có hơi nóng mặt trời. Bởi rứa phải trồng cây này dặng cây kia cho khoan khoái dặng hơi nóng, qua lại cho đều, làm cho mỗi cây mía ẩm áp thì nước

mía mới mau hóa ra đường.

Muốn cho cây mía hưởng khí trời yển sáng và hơi nóng mặt trời cho đầy đặn no đủ thì phải làm theo cách sau đây.

1° Trồng mía phải dầy đầu hàng ngay hướng bắc-nam, thì lá mía mới gọi nhuần hơi mặt trời no đủ.

2° Khí nóng thường hay theo luồng gió, mùa chường thì chạy từ bắc qua đông, mùa nam thì chạy từ nam qua tây, làm cho cây mía tẩm gội được no dầy hơi nóng.

3° Bởi vậy hàng này cách hàng kia phải chừa 2 thước Langsa, cây này dặng cây kia cách nhau 6 tấc.

Trồng mía được vậy lại càng thêm ích lợi, là mía sẽ đủ phân mà no mập, vì rứa mía chạy ngan ra bề dài ít nữa là 9 tấc, mà hề mía có nhiều lông chùng nào thì càng sanh ra nhiều rều chùng này, dặng hút phân mà nước mía nước phân do rều chạy lên, khí trời do lá chạy xuống thành ra huyết mía là thường.

Bởi vậy, rều cũng có ích, mà lá cũng cần kíp.

(Sau sẽ tiếp theo)

VẠN BANG THỜI SỰ

Sự Đông-minh kết liên đoàn thể và hiệp lực tung hoành ngày nay mới thấy kết quả rõ ràng.

Từ ngày khi việc binh đao cho đến nay thì binh Ấng-lê và binh Lang-sa cứ việc thủ, nay đã cùng

nhau hiệp lực công phá Đức-mạn, song nên muốn cho hiểu thấu tình hình thì trước ta nên ngẫm mặt xem cả cuộc đao thương từ đó đến chừ. Mục đích của A-lê-mãnh thế nào thì ta đã chán rõ rồi, là A-lê-

Nhà thuốc RENOUX

mãnh mong lòng muốn áp chế Âu-châu, muốn mở mang bờ cõi nước mình ra cho rộng lớn bề dài từ Hăm-bua (Hambourg) cho đến vịnh biển Ba-tur (Perse), bề ngang từ Ca-le (Calais) cho đến Riga.

Song le A-lê-mãnh mà muốn cho đặng y như sở nguyện vậy, thì đó phải rằng cả thắng.

Mà muốn cho cả thắng thì A-lê-mãnh phải giết trừ từ nước Đông-minh kia. Đánh từ nước đặng rồi phải bắt đó làm huê, không cho hiệp với các nước kia, đặng ngăn đứng cho các nước Đông-minh đồng tâm hiệp lực tung hoành, thì mới trông mục đích kết quả.

Túng sử mà các điều ta luận trên đây mà có được như vậy đi nữa, thì bất quá hồi năm 1914, A-lê-mãnh tưởng chắc ý rằng thắng, qua năm 1915, còn có lòng trông cậy, mà bước qua đầu năm 1916 có dạ bưng khuôn....

Nước A-lê-mãnh đã chuyển tận binh sanh chi lực trong năm 1914, đặng đập bằng đất Langsa, mà hao hơi mệt sức vô ích. Qua năm 1915, A-lê-mãnh nỗ thần lực giết trừ Nga-quốc mà không sao giết nổi. Qua năm 1916, A-lê-mãnh lại lo mà thắng Langsa lần nữa, mà thắng không kham. A-lê-mãnh đã dựng chước quý mưu thần đặng lén huê riêng với Nga, với Ý với Pháp, mà không sao huê được, ít lâu phải bại lộ cơ mưu.

Song le A-lê-mãnh đã chiếm cứ được đất cát nay hãy còn giữ đó, làm cho kẻ nghịch với mình phải hao binh tổn tướng rất nhiều,

đặng mà dục huân cầu mưu, kiếm thế xin huê mà khỏi thường quân phí và thiệt hại cho các nước Đông-minh, hầu lo sửa soạn trong nước lại, chiêu binh mãi mã đặng gây đám giặc khác. A-lê-mãnh đã thử làm như thế là tại các nước Đông-minh khi trước không đề phòng, không sớm liệu, tuy là đồng lòng, đồng hi vọng với nhau mà không đồng chí, đồng mưu với nhau.

Các nước Đông-minh đã lầm lạc vậy, nên nay mới biết hiệp nhau mà công luận lợi hại.

Vả chẳng Pháp-quốc đã dày công khổ mà ngăn ngừa Đức-tặc, đã chịu đổ máu đặng mà binh vực sự tự do của dân gian, cho nên Pháp-quốc mới chủ trương mời các nước Đông-minh đến tại Paris mà cùng nhau tu tư tính toán hiệp lực tung hoành.

A-lê-mãnh có đề đầu mà ngày nay các nước lại nghe lời Pháp-quốc, đồng tâm hiệp lực, vì các nước ấy khi bình thời ít hay thuận nhau, vì sự lợi hại khác nhau. Vả lại Nga-quốc là nước nhiều dân mà ở cách xa muốn dạm mà thuận nhau được, là một điều rất quý; song nếu chạm thắng, thì có ngày phải rã ròi, mà sao các nước Đông-minh càng ngày một thắng, càng kháng khít nhau, vì đã tri quá tất cả, nay hiệp nhau làm một đám đồng đặng mà đối địch với A-lê-mãnh.

Ở các ngài nguy quân tử ở Bá-linh ôi! Ở các cậu hay mục hạ vô như ở Heidelberg ôi! Đó chuyện lạ xảy ra như rứa, thiên

hạ đang trông các ngài, các cậu giải nghĩa cuộc lạ ấy cho rành nghe chơi!

Các ngài, các cậu thường hay khi đề rằng các nước Đông-minh là đồ hồ không sao biết thuận nhau, nay người ta đã kết liên đoàn thể một cách vững chật như thế thì các ngài, các cậu, mới lấy lời chi mà các ngài cho dân A-lê-mãnh rõ tình hình?

Các ngài, các cậu làm sao mà giải cho rành vì sao kẻ mình chế là đồ hư, đồ hồ, vô cang thường luân lý, mà nay biết hiệp quần như thế?

Chừng nào các ngài, các cậu giải nghĩa được mới hay, còn bây giờ đây việc đời xảy ra như vậy nó làm cho các cậu, các ngài hết kêu cầu ròi.

Từ ngày Đông-minh hiệp lực tung hoành, thì cuộc thế đời. Thịnh liêh binh Nga bắt được hai đạo binh của Áo-quốc, làm cho binh I-ta-li, và binh Ăng-lê-Langsa

đề bề tấn thối công phá, làm cho binh Nga qua lại dễ như chẻ tre. Đã vậy mà thôi đầu, binh Ý nhờ Nga, nay lại đánh lui binh Áo, giúp binh Nga xâm lấn Áo địa, một đảng khác là binh Ăng-lê nhờ binh Nga, binh Ý toang, bèn công phá cùng đến giúp binh Langsa giữ gìn Verdun. Nay hân thiết Đông-minh hết dự dự, đã quyết đoán ròi.

Binh Nga đã chiếm cứ tỉnh Bukovine, bắt được hơn 20 vạn binh Áo, còn binh Ý đã đuổi binh Áo ra khỏi địa phận mình ròi.

Nếu khi trước Đông-minh đã làm, thì nay đã cũ rồi, rằng nỗ lực, ít lâu sẽ có sự hân hoan.

Nay các nước tự do đã biết hiệp nhau lại mà tiêu trừ nước muông săn.

Đông-minh mà ráng cho đến cùng, thì chung cuộc đại thắng, đặng cho dân gian hưởng cuộc thái bình, miệng ngậm cơm vô bưng ca xang.

ÂU-CHÂU BINH CÁCH

BÊN CẠNH HONGRIE

Một vạn binh Áo bị binh Nga năm đầu

Có tin giấy thép ngày 6 Juillet ở Pétrograd tư lại nói rằng:

« Trong ngày hôm qua binh Nga tại trận tiền bắt được 10 ngàn binh Áo, phân nửa bắt tại Dniester.

Binh Nga đã chặt phá đường xe lửa từ Korosmésó chạy qua

Delatyn và đánh tan quân giặc tại bờ tả sông Dniester. — (Havas).

Binh Nga tung hoành phía Nam Dniester mới cả thắng. Sớm mai mồng 6 Juillet có điện tin từ đến Paris rằng chẳng những binh Nga đánh tan một phần đạo binh Áo mà còn chặt được đường xe lửa Galicie trong xứ Honrie nơi Delatyn, ở phía tây Koloméa bề dài 30 ngàn thước.

Nhà thuốc **RENOUX.**

Nhà thuốc **RENOUX.**

Đường xe lửa ấy rất quan hệ lắm. Vì nếu binh Nga mà cứ công phá một chỗ dọc theo ranh Ru-ma-ni tại Kimpolung thì khó trông mà xâm lăng Hongrie được. Quả như rứa là từ ngày binh Nga đã chiếm cứ thành Kimpolung đến nay không tấn bộ được chút nào. Cứ ở phía tây thành ấy trước kinh Baba hoải. Mà nay thời thế đã đổi dời rồi, binh Nga chẳng những lấy được đường Kimpolung mà còn chiếm đặng đường qua Delatyn nữa, hơn 100 kilomètres theo phía Tây.

Hai đạo binh Nga kéo nhau đi xâm lăng Hongrie, một đạo thì do theo ngã Bestritz, đạo kia thì do theo đường Maromaros Szizet, cả hai đều trèo núi mà xông tới luôn.

Có lẽ nay binh Nga đã lấy được Dniester rồi thì sẽ lo công phá thành Lemberg đoạn sẽ do theo phía tây bắc Stanislau mà vào Hongrie,

chớ không do theo hướng Nam (như khi trước). Binh Nga mà kéo theo ngã đó thì sẽ hiểm cho đạo binh ông Bà Bottine đang đóng ở Strypa. Mới rồi nghe tin binh Nga đi gần tới đó, chắc bề gì họ sẽ do theo đường ấy mà. Trong ngày 5 Juillet binh Nga đã công phá trong miền Dniester và miền Strypa. Mới rồi binh Nga đánh tan binh Áo bắt được 10.000 binh. Như thế thì binh Nga được hai đầu thành lợi, một là trong miền Carpathes hai là trong miền Dniester.

Đầu nguyên-nhung Nga dùng binh cách nào thì binh Áo đều bị nguy luôn.

Mới rồi đạo binh Áo thứ 5^e ở Trentin là đạo binh có danh kỳ trước tại nông Asiago, nay dời về Volhyuie. Mà làm sao ngăn nổi binh Nga, vì họ kéo vào hai ngã, một ngã Galicie, một ngã ở Hongrie sẽ thành linh công phá.

TRUNG QUỐC TÂN VĂN

Bác-kinh, le 30 Juin.

Quốc-thể lập tạm hồi năm 1912 kêu là Nam kinh quốc thể. Nay ban hành tại Trung-huê cho đến ngày nhóm dân hội (1^{er} Août 1916).

Đoàn-kỳ-Thoai lãnh chức Tế-tướng, phe chánh phủ lập rồi, có nhiều vị ở hướng nam lãnh làm thượng thư.

Bác-kinh, le 2 Juillet.

Các đầu lãnh phe nghịch cùng chánh phủ phản nản rặng quốc

thể sao chưa thấy ban hành. Các Thủy-sư Đê-đốc cai quản đoàn tàu trên ở Thượng-hải đều đồng một ý với phe nghịch chánh phủ. Các Thủy-sư Đê-đốc ấy nói rằng tuy là chịu công nhận Tân-đại-tổng-thống Lê-nguồn-Hồng mà không chịu tùng phục Thủy-bộ thượng thư, nài phải đem chính thể ban hành và nhóm dân hội lại rồi mới chịu tùng phục.

Họ đồn rằng tại Tứ-xuyên sự rộn ràng còn hoài, các quan võ

Nhà thuốc **RENOUX**

cứ việc tương dã nhau luôn. Chánh phủ đã phong cho họ Thái là kẻ làm đầu cách mạng thứ ba

tại Vạn-nam lãnh chức Tổng-trần tước Tứ-xuyên.

Thơ bên Đại-pháp gửi về

Angoulême, 6 Juillet 1916.

Tôi trước trọng Anh gửi lời về thăm thượng Quan và các quới chức Triều-dinh Đại-pháp và Annam đều đặng phủ thọ khương ninh. Còn tôi và các người mình bên này cũng đều mạnh giỏi. Sau này tôi cúi xin bầm với các thượng Quan giúp đỡ cầu nguyện cho tôi và các người thợ an-nam mình giúp việc

tại nơi nước Đại-pháp đặng khương cường no ấm và cũng cho mau hòa đặng cha mẹ gặp con cháu, anh chị gặp em út, gia-quyển gặp thân bằng, vậy mới thuận lòng trời.

Nay kính bầm.

Ký tên: PHAM-VĂN-SÂM.

N. Mule 30.195,

Thơ làm thuộc súng tại Angoulême (Langsa)

LÊ TIÊN HÀNH

Cố lệnh quan trên thuyền bỏ quan Tri-huyện Trần-nguyên-Lượng chủ-quận Chợ-gạo (Mytho), đến phố nhậm nơi quận Chợ-mới, thuộc tỉnh Long-xuyên, nên sớm mai ngày thứ ba, 8 Août 1916, có quan Biện-lý, quan Thơ-toán-địa-hạt, các quan Đốc-phủ-sứ chủ-quận Châu-thành, Bến-tranh, An-hóa, Cái-bè, quan Huyện Đệ (mới thế cho người) ông vệ Thạch, M. Hoải, Dinh, Kĩa, Lợi vân vân, nhiều cai phó-tổng, hội-dồng, các thuộc-viên hội-dồng cai-quản hội Canh-nông, các hương-chức làng và những người quyền-thức, cả thấy chừng hai trăm người, đến

chức tại bến tàu mà làm lễ tiễn hành.

Trong lúc ấy có ông Lâm-đặng-Tuyên là Cai-tổng Thanh-phong, thay mặt cho các làng trong quận, mà đọc một bài cung tụng như sau này :

« Bẩm quan Chủ-quận :

« Nay tôi xin thay mặt cho hương chức các làng và nhơn-dân hai tổng, mà cảm tạ ơn ông và đưa ông thuyền nhậm nơi quận Chợ-mới, thuộc tỉnh Long-xuyên.

« Từ ông đặc mạng, lãnh quận Chợ-gạo đến nay, thì ông thì lễ nghĩa mà cư xử với tổng làng, dùng nhơn từ mà dạy răn dân chúng. Tánh tình ngay thẳng, nghiêm trị kẻ gian.

« Bởi vậy cho nên, trong quận năm năm dư, hương-chức thượng hòa hạ lục,

Nhà thuốc **RENOUX**

chúng dân lạc nghiệp an cư; trộm cướp ít sanh, gian tà trốn lánh.

« Ông lập nhà bảo sản, lo cho phụ nữ, anh nhi, khỏi chứng sần-nạn lễ-phong.

« Ta bỏ học đường, giúp cho con trẻ hậu sanh, ngộ đàng mở mang trí hóa.

« Đáp lễ, đảo kinh, lo cho nhọn-dân sanh-nhai thông thả.

« Cát phò, lập chợ, tính những việc thanh lợi hương-thôn.!

« Lại sớt sáng bên hội Canh-nông, lo cho tám phần sớt, có phương thế mà mở mang thêm ruộng đất.

« Công đức ông gọi nhuan trong hai tông; nghĩ ơn ông khắp bữa 31 thôn.

« Ôn đức ấy, chúng tôi ghi tạc vào lòng, ngàn năm chẳng phụ.

« Nay quan trên thuyết bỏ ông nơi quận khác, thì dân hai tông như con cách mẹ, bình rình như, thương tiếc biệt đường bao.

« Nên tôi xin thay mặt cho 31 thôn, chúc cho ông thuyên nhậm nơi quận mới, cho đàng khương cường quí thế, nhưt lệ phước tinh.

Cai-tổng

Lâm-đặng-Tuyên cung tụng.

Khi bài chúc đọc rồi, thì quan huyện tỏ nhiều lời cảm mến, và từ giả mỗi người.

Ông Trần-nguyên-Lượng cũng là Phó-đông-ly hội Canh-nông Mytho, người rất sớt sáng và chung cùng với quan Đốc-phủ Bến-tranh mà lo mở mang hội Canh-nông đã gần bốn năm nay.

là một hội lớn mới có thứ nhưt tại xứ Nam-kỳ. Hội ấy bởi nơi Nhà-nước về bầy, vì muốn cho dân ta có quyền lợi, theo gương Đại-pháp.

Trong việc mở mang hội ấy có nhiều đều cam-go trất-trở, lắm khi cực nhọc mệt mệ; song ngài chẳng vội ngã lòng, cứ chũ ý lo cho thành sự.

Đến nay tuy chưa thấy đủ đều đại ích, chớ cũng đã khởi sự thanh hành. Đã có nơi vay dẽ mà nhẹ nợ, rất tiện cho việc mùa-màng và mau mở mang thêm vườn ruộng.

Ấy cũng nhờ công của ngài giúp hội rất dày.

Nay bởi lòng tin cậy về việc cần dùng, nên quan trên thuyên bỏ người đến phó nhậm quận Chợ-mới, mà người phải lia tỉnh Mytho, thì cả thầy dân dã và ty-viên trong hội, hết lòng tiếc thương cảm mến, nên chẳng ngại xa gần, đều sẵn lòng đều mà đưa đón người đông đảo đường ấy.

TRẦN-QUANG-XUÂN.

Cựu hội đồng địa hạt.

Từ hàng hội Canh-nông (Mytho).

Túy-Kiều diễn nghĩa

Thảo-thơm (1) lần dở trước đèn. Phong-tinh cổ tục còn truyền sử xanh (2).

Rằng: Năm Gia-tịnh triều Minh, Bốn phương phẳng lặng, hai kinh (3) ửng vàng.

Trước đèn talần dở, xem bốn thảo hay, thấy trong sử xanh có biên chuyện Phong-tinh. Như vậy: Triều Minh vua Gia-tịnh, Nam-kinh, Bắc-kinh ửng vàng, bốn phương lặng lẽ.

Nhà thuốc RENOUX.

Có nhà viên ngoại họ Vương, Gia-tư-nghi cũng thường thường bực trạng.

Một trai con thiê rôt lòng, Vương-quan là chũ, nổi đòng nho gia.

Đầu lòng hai à Tô-nga, Túy-Kiều là chị em là Túy-Vân.

Mai cốt cách, tuyết tinh thần (4).

Một người một vẻ mười phần vẹn mười.

Vân xem trang trọng khác vời, Khuôn trăng đầy đặn, (5) nét ngài nở nang (6).

Hoa cười (7), ngọc thôi (8) đoan trang,

Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da.

Có nhà Vương viên-ngoại, gia thế được đứng bực trung.

Sanh một trai út, tên là Vương-quan học nho nổi nghiệp.

Và hai gái đầu lòng, chị là Túy-Kiều, em là Túy-Vân.

Vóc tốt như mai da trắng như tuyết, mỗi người xinh đẹp riêng, mà đứng bực xinh đẹp.

Nhưng mà Túy-Vân xem ra nghiêm trang trọng hậu (phước tướng) mặt như trăng rằm, mày như tầm nằm thông thả.

Cười như hoa nở, lời ngọc (thanh bai) diệu dàng, mây đen thua nước tóc, tuyết trắng kém màu da.

DIỆCH XUÔI

Ta thường xem sách hay chuyện lạ, thấy chuyện phong tình như sau này, trong ấy tài-sắc mạng-vận tương tranh, trời xanh má hồng tương đối. Triều Minh vua Gia-tịnh, quận-thần an lạc, lễ thứ thái-bình bốn phương phẳng lặng.

Có nhà Vương viên-ngoại gia thế tầm thường, sanh đặng ba chồi non, con út là trai, tên Vương-quan, nghề văn nổi nghiệp. Đầu lòng hai gái Túy-kiều là chị, Túy-vân là em, xinh đẹp hoà hai, cốt cách như mai, tinh thần tự tuyết, đều tốt bực giai nơn, song bóng sắc, lại một người một vẻ.

Nàng Túy-kiều nét na tề chỉnh, nghiêm trang trọng hậu, trắng rằm kén mặt, tầm về nét mây, chòm chiêm cười như hoa nở, hổ môi ra đường nhả ngọc phun châu; da trắng trong hơn tuyết, tóc đen mượt hơn mây.

DIỄN TÍCH

(1) Thảo-thơm. — (稿澤) đọc thảo chớ không phải kiêu) chính nghĩa chữ thảo là viết, mà đây là sách, truyện, thơ. Thảo-thơm = sách hay.

(2) Sĩ-xanh. — (青史 thanh sử) — Thuở chưa bày giấy, người ta chẻ tre từ miệng, cạo sơ vỏ xanh, biên chữ vào, dũi lỗ xỏ xâu lại như ta đóng sách bây giờ. Ấy là thanh-sử (sĩ-xanh).

(3) Hai-kinh. — Bấy chũ Nam-kinh và Bắc-kinh.

1. Nam-kinh. — Vua Gia-tịnh hiệu Thế-tôn-Minh Thái-tổ đóng đô tại Nam-kinh.

Nhà thuốc RENOUX

2. Bắc-kinh. — Vua Thành-tổ đóng đô tại Thuận-thiên đặt là Bắc-kinh.
- (4) Mai cốt-cách, tuyết tinh-thần. — Đường-thi có câu: *hiếu mai vô tuyết bất tinh-thần*. Nghĩa: Mai mà không tuyết đóng coi không tinh-thần (đẹp-đẽ). Câu này khen chị em Túy-Kiều đúng bức xinh-đẹp như mai ngậm tuyết.
- (5) Khuôn trắng đầy-đặn. — Truyện Tứ-tài-Tử có câu: *diện như mãn nguyệt*. Nghĩa: mặt tròn như trăng rằm.
- (6) Ngái. — Con tám già kêu là con ngái.
- (7) Hoa-cưỡi. — Đường-thi có câu: *khởi cỡi ngá giải tiêu hoa*. Nghĩa: Ta cưỡi như hoa nở, thúo này chưa ai có.
- (8) Ngọc-thốt. — Tây-sương truyện có câu: *phu-nhơn kim khâu, ngọc-ngôn*. Nghĩa: Miệng bà phu-nhơn là vàng, tiếng là ngọc.

(Sau tôi sẽ mở một khoản riêng để nhắc tích, hoặc chép trọn mấy bài Đường-thi, Tinh-sử, Tây-sương truyện).

(Sau sẽ tiếp theo)

Gocong, Trương-minh-Biện.

VĂN

Hồ-văn-Trung khóc Phạm-duy Đại-nhơn, Tri-huyện nhất hạng.

Hỡi ôi!

Nhà Kim-lang ngọc nạt, ngậm ngùi thay hai chữ đồng tâm;
 Nguồn Lê-trách vàng chìm, ngao ngán bầy mây lời mặt nghịch.
 Đéo dắc trách ông trời lảm lẻ, phẩm chất nẩy đánh đối đập chồn sông vắng;
 Bộn ràng hém con tạo khéo bày, công danh ấy nở thã trôi dòng nước bích.

Nhớ linh xưa:

Tánh hay chịu vui vậy.
 Lòng chẳng ưa xích mích.
 Với làng tổng một đường công chánh, sang như hèn, giàu như khó, nhớ mà yêu cầu tri kỷ tri nhơn:
 Cùng lương bằng hai chữ tin thành, lớn hay nhỏ, trước hay sau, giữ một mực dù giao du thích.
 Năm thu chan kính-thành sum hiệp, lúc ngậm thì, khi gheo nguyệt, tách phong lưu coi tánh ấy đầu nhiều;
 Mấy năm thừa Lục-tĩnh chia lìa, (ôi nhân nhạn, sáng đon tin, tình gian giảo nghĩ tình kia thiệt ít.
 Nhớ những thuở lời vàng căn dặn, lẽ đại khôn, đường tả chánh, nhắm nhau

cười, cười thế hân hờ;
 Nào hay đâu nhà ngọc quanh hiều, chỗ ngồi đứng, dạn ra vào, trông chẳng thầy, thầy sương mù mịch.

Ồi thời thời!

Cửa Nguơn-bá reu phong.
 Đờn Bá-nha phiếm trích,
 Cuộc tang thương mau, mắt mặt tởn bay,
 Đường ly biệt bắt đầu lòng đường kim chích.
 Cá gắp nước thoả thắm bề con vợ, mắng hung tin còn ngờ thị phi;
 Cúc lia mai bận biểu, bọn tri âm tuy dị tánh, cảm bằng ruột tít.

Hi!

Phận gì gi mông quá cánh chuồn,
 Bình sao sao độc hơn miệng rích.
 Sân huỳnh đường bầy dè gậy tiêu hiều,
 Cửa kim mã sấp nhện giăng bích rích.
 Còn cùng vậy mặt thời cùng vậy.
 Ít câu buồn chúc tiền cảnh tiêu diêu;
 Gắn đeo sáu xa cùng đeo sáu, một vãn vẫn khốc linh hồn biển bích.

Hỡi ôi! Thương thay! Tiệt thay!

HỒ-VĂN-TRUNG.

Nhà thuốc RENOUX.

NHÀN ĐÀM

MỘT TÊN GAN DẠ

Thằng kia tánh hay đánh phánh, khoe mình là gan dạ không ai có.

Bữa nọ gặp bọm hảo-hớn xốc lại đánh; anh ta co giò chạy như tên bắn. Chúng hỏi « gan dạ mầy đâu nầy? » Trả lời: « dưới chơn chớ đâu cả! »

BẢN HAY

Có tên kia mới sấm động cây sủng, rủ một người ở gần đi bản

kiếm chim ăn chơi, anh ta nhắm chim trên lùm cây; bản bụt, chim đã bay bổng rồi, anh ta sợ chúng chê mình bản giờ, biểu anh kia quần kiếm lượm cho đặng, anh nọ càn, kiếm hết sức mà không có, tức mình nói: « Tại anh bản hay quá, nên tiêu xác con chim chớ gì! »

Đặng-văn-Chiều.

DU HÍ TRUYỆN

CHUYỆN CHàng GIA-ĐI

(Tiếp theo).

Lập chí như vậy rồi, người bên về ở trong một cái vườn kia gần sông Ơ-phát, tịnh cư mà lo đều học-thức. Việc học của người chẳng phải chuyên về phong vô hay là tầm lẽ thiên-văn, mà cũng chẳng phải quyết tâm phương-thế động dùng chí nện, hầu có dật ra to tựa, hoặc lấy miệng ve mà đúc lại pha-ly đầu, nghĩa là cái sở học của người chẳng chịu câu kỹ thái quá; người chính học những vật hiện-tại trước mắt như cầm-thú, thảo-mộc vậy mà thôi; tuy vật tầm thường như thế, chớ mắt người thấy đặng, trí người hiểu đặng bộn thường-nhơn chẳng hề thấy hiều cùng phả biệt đặng.

Bữa nọ đang dạo quanh theo miếng rừng nỏ kia, người chợt thấy một Hoan-quan chạy đến cùng một ít quan-viên nữa, cả thấy đều có sắc hờ-hãi kinh-cụ vô cùng. Khi tới đám rừng rồi, thì kẻ chạy đầu này người chạy ngã nọ, bỏ tảo-tác bãng-xang như tìm kiếm vật chi quý báu lắm mà đã mất vậy. Bỗng chúc vị Hoan-quan bèn bước đến gần Gia-Đi mà hỏi rằng: « Chú em, có thấy con chó của linh Quốc-màu c ăng? » Gia-Đi liền hỏi lại cách khiêm-nhượng rằng: « Con chó cái phài chẳng? » — Hoan-quan nói: Phài. — Gia-Đi lại nói nữa rằng: Con chó đó nhớ con, nó mới đẻ mấy ngày rày, lại cả nhót hết một cặp trước bên

Nhà thuốc RENOUX.

phía tả, và lờ-tai dài lắm, phải chăng? — Hoạn-quan tiếp rằng: « Vay thì người đã thấy rồi sao? » Gia-Đi lại trả lời: « Không đâu, tôi chẳng-hề thấy con chó nào cả, mà tôi cũng chẳng-hề biết rằng lịnh Quốc-mẫu có con chó bao giờ. »

Bang khi đó, thật quả là một sự kỳ, ấy cũng tại cái thời hư của Gia-Đi đã tới, nên khiến nhiều việc đập-dồn đến thế. Con ngựa tốt hơn hết của vua lại sức dầy, tuôn ra ngoài đồng Bá-bỉ-long; tên Mã-khoái và các quan cũng hoàn-hốt chạy theo mà tìm-kiểm chẳng khác chi bọn tìm con chó hồi nãy. Mã-khoái ta khi chạy đến gặp Gia-Đi, bèn hỏi: « Chủ có thấy con ngựa của Hoàng-thượng chạy ngang qua đây chăng? » Gia-Đi hồi: « Con ngựa tể hay lắm phải chăng? » Rồi Gia-Đi lại hồi nữa rằng: « Nó cao tới một thước sáu, móng nó nhỏ, đuôi dài ước một thước một, hai cái khoen trong hàm thiết nó bằng vàng 23 cara, còn móng cẳng nó thì đóng bằng bạc thiết tới, phải chăng? »

Mã-khoái vội vã hỏi rằng: « Vay chớ nó chạy đường nào? Bây giờ nó ở đâu? » Gia-Đi trả lời rằng: « Tôi chẳng hề thấy ngựa đó và tôi cũng chẳng nghe ai nói đến ngựa đó nữa. »

Tên Mã-khoái và Hoạn-quan nghe vậy thì chắc là Gia-Đi ta đã trộm con ngựa của vua và con chó của lịnh Quốc-mẫu, cho nên cả hai đồng dấn Gia-Đi về mà nạp cho Toà xử tội. Toà xử trượng Gia-Đi và đây ra ở đồng Tây-bá-lợi (Sibérie); may đâu án xử vừa

xong, thì chúng kiếm đặng con ngựa và con chó ấy. Quan Toà lấy làm buồn vì phải cải án lại; vậy bây giờ tuy Gia-Đi khỏi án ăn trộm, mà bị án chẳng nói thiệt sự mình đã thấy: sao đã thấy chó thấy ngựa rõ-ràng lại nói rằng không thấy; nên phải bị phạt và bốn-trăm lượng vàng. Theo luật đời ấy thì Gia-Đi phải đóng cho đủ số vàng phạt và đó, rồi sau mới đặng kêu nại với Toà.

Bởi ấy khi đóng bốn trăm lượng vàng rồi thì người đến Toà mà thưa như vậy: « Trước mặt Toà rất công-chánh, Toà rất vô-tư, Toà rất minh-bạch, tôi xin thề rằng: tôi chẳng hề thấy con chó cũ, Quốc-mẫu mà cũng chẳng hề thấy con ngựa của Hoàng-thượng bao giờ. Duy có việc như vậy: Tôi đã đi dạo lối miêng rừng nhỏ mà tôi gặp Hoạn-quan với quan Mã-khoái đó. Trước hết tôi thấy dưới cát có dấu cẳng một con thú, khi đem kỹ thì tôi rõ là dấu cẳng chó, lại tôi thấy chính giữa hai hàng dấu cẳng thì có một đường cạn mà kéo dài, làm cho tôi hiểu là vú con chó rất dài nên mới kéo xà-lĩa như thế, cho nên tôi mới nói là con chó cái và mới để đặng ít ngày. Lại có dấu khác nữa vừa chấm phớt trên mặt cát, dấu ở nhà n lối hai cẳng trước, nên tôi hiểu là chó ấy hai lỗ tai dài lắm. Lại trong bốn dấu cẳng, thì tôi thấy thường có ba dấu sâu, còn một dấu cạn, bởi vậy tôi đoán rằng con chó đó phải càn-nhốt hết một giờ. »

Sau sẽ tiếp theo.

DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỦ THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông RENOUX

Kế quyền HOLBÉ và RENOUX

Khử độc rất hay, trị nhức đầu, đau gân cốt, đau xóc-hông, v. v. thì rất thần hiệu

GIÁ MỖI VE..... 0\$20

VE TRÒN MÀU TRẮNG



DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỦ CHANH THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông RENOUX

GIÁ MỖI VE..... 0\$25

VE VUÔN MÀU XANH

Nếu mua đủ 12 ve thì sẽ đặng thêm một ve, nghĩa là trả tiền 12 ve mà lấy 13 ve.

Xin chớ lộn với các thứ khác giá rẻ mà chẳng ra chi hết, hiệu ngoài thì cũng là Essence de Menthe mà dầu chẳng phải.

Mua từ một hộp lớn trở lên, mỗi hộp lớn đặng một trăm ve, thì giá sẽ tính sục nhiều.

KHẢ KỶ.— Xin hãy coi kỹ tên ông RENOUX trên mỗi ve, vì đã có người thấy sức thượng-hạng của dầu này, nên mới đã đổi mà làm y vậy. Những người đổi-dã ấy đã bị tòa Saigon lên án phạt rồi.



E. VUATTOUX

Nhà người ta hay tin cậy. Sáng tạo từ năm 1874

SÚNG SẮNG BẮN VÀ SÚNG BẮN BIA XE MÁY HIỆU R. P. F.

của hãng súng Gaucher và R. P. F. Dao cạo máy hiệu O. V. B.

ở TÀI THÀNH S-Étienne.

SÚNG Carabines SÚNG Winchester,
súng Pistolet.

Đồ phụ tùng theo cuộc săn bắn
Thuộc súng của hãng

SOCIÉTÉ FRANÇAISE GEVELOT-GAUPILLAT

KIỀM ĐEO MẮT.— TRANG VẬT.— ĐỒ NỮ TRANG.— ĐỒNG

HỒ.— ĐỒ BẰNG BẠC.— ĐỒ TUỆ KIỂU CỬA

LANGSA VÀ NHỰT-BỒN

CHIU ĐỦ THỦ

ĐỒ CỤ TÚC VÀ CHẾ SỬA ĐỦ CÁCH THEO Ý MUỐN

Về cuộc yên lạt, đồ bắt kê và xe ngựa

Đồ bắt kê và yên ngựa đủ kiểu

Vật dụng về tàu ngựa

Đèn xe

Ông BRUN, 110, Boulevard Charner, SAIGON

Vỏ xe kéo và xe máy hiệu Soly

ĐỒNG MỔNG

Xe Mylords và xe Victorias

Xe hai bánh kiểu Hồng-Mao, xe Dog-Oarts

Cây Noyer — Frêne — Acacia

XE MUI BỒN BÁNH HIỆU VICTORIAS đồng khêu và chắc, có đèn xe.

XE HIỆU MYLORDS đồng khêu và chắc, có đèn xe.

XE HAI BÁNH, đồng khêu và chắc, có đèn xe, 4 chỗ ngồi, đồng bằng cây thượng hạng là cây Noyer hoặc cây Frêne, bánh bằng cây Acacia, nhíp công hiệu Excelsior.

ĐÈN XE, từ 12 s đến 80 s. — BÁNH CAO-SU, SƠN VÀ ĐỒ PHỤ TÙNG theo xe đủ kiểu, MUI, v. v.

ĐỒ BẮT KÊ, xe song mã, bằng da thượng hạng, có thừng cũng bằng da sơn một mặt — sơn hai mặt — hoặc có lót đồng, nút khoen rất đẹp — tuệ kiểu.

ĐỒ BẮT KÊ, xe một ngựa — giá chiết bán. — ĐỒ BẮT KÊ da vàng đồng giá như trên.

YÊN, thượng hạng trọn bộ 30 s. Đồ lưa 42 s, tuệ kiểu 70 s, yên ngựa đua 81 s.

HÀNG LẬP RA TỪ NĂM 1874 ĐẾN GIỜ

Chicago, 1880
Saigon, 1910
Exemplaires
1910

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré số 33 đến 39,
SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadais, hiệu St Emillon, hiệu Beaujais và hiệu Bourgogne.

Có phân giải rõ ràng chứng cứ rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nổi, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỒN HIỆU SAI TRÈ ĐEM ĐẾN NHÀ

Bồn hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ Médoc, và bảy chủ vườn có danh ở xứ Bordeaux. King Pétalo Goudron Robert, khai vị từ có danh và hiệp theo phép vẽ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu hạt cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ từ hiệu Bordeaux, hiệu Bourgogne và rượu ăn bàn rất nhẹ nhàn.

TRONG LÚC CHAI AI MUỐN XUA SẼ GỬI ĐẾN CHÚ MUA PHẢI CHỈ ĐỂ ĐỢI PHÍ

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang gare xe lửa nhỏ Saigon-Govap, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tới mua giùm, niềm phong kỳ lưỡng gởi tới chỗ ở mây ông.

HUỲNH HUỆ KỶ.

NHÀ CỬ MICHEL.

L. CAFFORT kê nghiệp

Đường Catinat môn bài số 32, 34, 36, 38, Saigon

SÚNG BẮN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠN BỬ THỦ. Đồ phụ tùng săn bắn.

Xe máy đập hiệu « ALCYON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu xe này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đập (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thực, v.v. v.).

ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lệ và đồ bằng bạc, đồng kổ, đủ thứ, đồng hồ trái quit hiệu « LIP ».

Chuyên đeo cổ, mẽ-dai, mẽ-dai đồng cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giây làm chừng 18 Cara.

GIÁ RẺ LẪM, ÍT TIỆM BỊ KỊP !

SẼ GỬI VÀO LỤC-CHÂU CÁCH MAU LẺ